

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung dự toán mua sắm, gói thầu:

1.1.1 Tên dự toán mua sắm: “Thay thế tổ ắc quy số 1, 2, 3 của UPS#4 pha 2 IDC NTL và tổ ắc quy số 3 của UPS#2.2 pha 2 IDC TTN”

1.1.2 Đơn vị mua sắm: Trung tâm Hạ tầng IDC – Chi nhánh Công ty Công nghệ thông tin VNPT;

1.1.3 Hiện trạng:

*** Tại IDC Nam Thăng Long:**

- Hệ thống nguồn pha 2 tại IDC Nam Thăng Long được cấp bởi 2 hệ thống UPS, mỗi hệ thống bao gồm 02 UPS.

- Mỗi hệ thống UPS (02 UPS) được cấp bởi hệ thống ắc quy gồm 3 tổ bình/01 UPS, mỗi tổ bình gồm 42 ắc quy 12VDC/bình. Ắc quy có thời gian lưu điện tối thiểu 15 phút với tải 400 kVA/400kW.

- Loại ắc quy hiện sử dụng có kỹ mã hiệu HFS12-540W-X của hãng Vision (Trung Quốc).

- Thời gian đưa vào sử dụng từ tháng 5/2019.

***Tại IDC Tân Thuận:**

- Hệ thống nguồn pha 2 tại IDC Tân Thuận được cấp bởi 2 hệ thống UPS, mỗi hệ thống bao gồm 02 UPS.

- Mỗi hệ thống UPS (02 UPS) được cấp bởi hệ thống ắc quy gồm 3 tổ bình/01 UPS, mỗi tổ bình gồm 42 ắc quy 12VDC/bình. Ắc quy có thời gian lưu điện tối thiểu 15 phút với tải 400 kVA/400kW.

- Loại ắc quy hiện sử dụng có kỹ mã hiệu HFS12-540W-X của hãng Vision (Trung Quốc).

- Thời gian đưa vào sử dụng từ tháng 5/2019.

1.1.4 Mục tiêu, quy mô, địa điểm thực hiện

a) Mục tiêu:

Thay thế 168 bình ắc quy (126 bình ắc quy cho 03 tổ ắc quy của UPS#4 pha 2 thuộc hệ thống UPS pha 2 tại IDC Nam Thăng Long và 42 bình ắc quy của UPS#2.2 thuộc hệ thống UPS pha 2 tại IDC Tân Thuận) chất lượng suy giảm, có nguy cơ mất an toàn bằng các ắc quy có yêu cầu kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn nhằm đảm bảo hoạt động an toàn ổn định cho hệ thống nguồn nhằm đảm bảo an toàn cấp nguồn cho các khách hàng sử dụng dịch vụ colocation tại IDC Nam Thăng Long và IDC Tân Thuận.

b) Quy mô:

Thay thế 126 bình ắc quy (03 tổ bình) đã suy giảm chất lượng, nội trở tăng cao bằng 126 bình ắc quy mới tại IDC Nam Thăng Long;

Thay thế 42 bình ắc quy (01 tổ bình) đã suy giảm chất lượng, nội trở tăng cao bằng 42 bình ắc quy mới tại IDC Tân Thuận;

Lắp đặt ắc quy mới vào khung tủ DxRxC = 1500x770x1800mm hoặc cải tạo khung tủ thành tủ có kích thước phù hợp với chủng loại ắc qui cấp mới.

c) Địa điểm thực hiện: IDC Nam Thăng Long- Lô B2-1-6 Khu công nghiệp Nam Thăng Long - Phường Thượng Cát - TP Hà Nội và IDC Tân Thuận – Lô Va.02c-03a, Đường 24 - KCX Tân Thuận, Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh

1.1.5 Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tuần

Trong đó:

- + Thời gian cung cấp hàng hóa: 10 tuần
- + Thời gian lắp đặt, cài đặt: 01 tuần
- + Chạy thử: 07 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	
1	Yêu cầu kỹ thuật	Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu tại mục 3, chương III: tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1.3. Các yêu cầu khác

STT	Nội dung yêu cầu	
1	Điều kiện hợp đồng	Nhà thầu cam kết đáp ứng các quy định tại Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng và Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Mọi chi phí liên quan đến việc *kiểm tra*, nghiệm thu hàng hóa do Nhà thầu chịu.

- Kiểm tra sơ bộ: Tất cả hàng hoá sẽ được Đại diện Chủ đầu tư kiểm tra sơ bộ tại địa điểm lắp đặt với sự có mặt đại diện của Nhà thầu. Nếu hàng hóa có dấu hiệu bị hư hỏng hay tổn hại Nhà thầu phải tiến hành đổi những hàng hóa hư hỏng bằng những hàng hóa mới khác. Nếu hàng hoá được giao đầy đủ số lượng, chủng loại, ký mã hiệu theo hợp đồng, không có dấu hiệu hư hỏng hoặc khuyết tật, Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ lập Biên bản bàn giao, kiểm tra hàng hóa tổng thể. Sau khi giao hàng, Nhà thầu phải phối hợp các đơn vị của Chủ đầu tư thực hiện đo kiểm, lắp đặt, cài đặt thiết bị, hiệu chỉnh thiết bị.

- Kiểm tra đo *thử* thiết bị (ATP): Sau khi kiểm tra hàng hóa, Nhà thầu tiến hành kiểm tra đo thử thiết bị (ATP) để chứng minh toàn bộ thiết bị (ắc quy) đáp ứng các chỉ tiêu đã chào thầu. Kết quả kiểm tra đo thử được lập thành hồ sơ có sự xác nhận của Đại diện Chủ đầu tư. Tài liệu đo kiểm nghiệm thu (ATP) do Nhà thầu cung cấp. Nội dung tài liệu đo kiểm nghiệm thu (ATP) phải bao gồm phần cứng, chức năng,... theo quy định của hợp đồng và tài liệu kỹ thuật của HSDX. Tài liệu đo kiểm nghiệm thu (ATP) phải được Chủ đầu tư thông qua. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện bài đo kiểm nghiệm thu (ATP), Chủ đầu tư sẽ giám sát và phối hợp thực hiện. Nhà thầu phải đảm bảo bố trí nhân viên, cung cấp vật tư công cụ, thiết bị và các điều kiện cần thiết để thực hiện đo kiểm, nghiệm thu và đưa hàng hóa vào hoạt động. Căn cứ trên kết quả đo thử thiết bị ATP, đại diện đơn vị sử dụng quản lý thiết bị và nhà thầu lập Biên bản nghiệm thu kỹ thuật. Việc chậm thực hiện các bài đo kiểm nghiệm thu (ATP) nếu không phải do lỗi của Nhà thầu (điều kiện hạ tầng, nhân sự giám sát ...) thì được coi là nguyên nhân khách quan khi tính tiến độ thực hiện hợp đồng của Nhà thầu. Nội dung đo kiểm gồm:

- + Kiểm tra, đo kiểm toàn bộ lô hàng trước khi lắp đặt.

- + Đo kiểm các thông số kỹ thuật sau khi ắc quy đã được lắp đặt, cài đặt cho UPS đáp ứng thời gian lưu điện tối thiểu 15 phút với tải 400 kVA/400kW;

- + Đo kiểm các thông số kỹ thuật ắc quy sau khi hệ thống UPS thực hiện các chế độ phóng/ nạp;

Nếu hàng hóa có số lượng $\geq 2\%$ không đạt yêu cầu kỹ thuật thì nhà thầu phải thay thế toàn bộ lô hàng và phải chịu các chi phí liên quan, bao gồm cả các chi phí tháo dỡ, chi phí lắp đặt hoàn trả ắc quy,... và chịu phạt chậm tiến độ (nếu có).